

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẦU KÈ
TỈNH TRÀ VINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 09/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 13 - 3 - 2025
V/v “Ly hôn, tranh chấp nuôi con”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẦU KÈ TỈNH TRÀ VINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Mỹ Ai.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trần Thị Thúy Phượng

Ông Thạch Phới

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Mỹ Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Kè tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Hoàng Thân - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 3 năm 2025 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 251/2024/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 10 năm 2024 về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 21 tháng 02 năm 2025 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Thạch Thị Sa Q, sinh năm 1989 (có mặt);

Địa chỉ: Ấp Ô, xã C, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Bị đơn: Ông Thạch K, sinh năm 1989 (có đơn xin vắng mặt);

Địa chỉ: Ấp C, xã P, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bà Thạch Thị Sa Q là nguyên đơn trình bày như sau: Bà với ông Thạch K chung sống với nhau vào năm 2011 và có con chung tên Thạch Thị V Nê Ta, sinh ngày 7/01/2012. C sống được một thời gian thì ly hôn cho đến năm 2021 quay lại chung sống và có đăng ký kết hôn tại UBND xã C, huyện C ngày 21/6/2021. Thời gian chung sống có thêm được 01 Thạch Thị Rô S sinh ngày 27/2/2022 hiện ông Thạch K đang nuôi dưỡng. Nguyên nhân mâu thuẫn dẫn đến việc xin ly hôn là do bất đồng quan điểm, tính tình không hợp nhau hay cự cãi chuyện gia đình nên chung

sống không hạnh phúc. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nữa nên bà yêu cầu được ly hôn với ông Thạch K.

Về nuôi con chung: Bà thống nhất giao con chung Thạch Thị V Nê Ta sinh ngày 7/01/2012 cho ông Thạch K trực tiếp chăm sóc giáo dục và nuôi dưỡng bà không cấp dưỡng nuôi con. Bà yêu cầu được nuôi dưỡng con chung Thạch Thị Rô S, sinh ngày 27/2/2022 và không yêu cầu ông Thạch K cấp dưỡng nuôi con.

Về chia tài sản chung: Bà không tranh chấp, không yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

Về nợ chung: Bà khai không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ông Thạch K là bị đơn vắng mặt và có lời khai như sau: Ông với bà Thạch Thị Sa Q chung sống với nhau vào năm 2011. Quá trình chung sống có 02 con chung Thạch Thị Rô S, sinh ngày 27/02/2022 hiện đang sống với chị Thạch Thị Sa Q và Thạch Thị Vành Nê T, sinh ngày 07/01/2012 hiện đang sống với ông. Nguyên nhân mâu thuẫn dẫn đến việc xin ly hôn là do bất đồng quan điểm, tính tình không hợp nhau hay cự cãi chuyện gia đình, vợ chồng không còn quan tâm tin tưởng nhau nên chung sống hôn nhân không hạnh phúc.

Ngoài ra, trước đây ông và bà Thạch Thị Sa Q đã từng ly hôn nhưng bà Thạch Thị Sa Q quay về xin lỗi hứa sẽ thay đổi nhưng vì thương con nên đã cho bà Thạch Thị Sa Q cơ hội để vợ chồng đoàn tụ tiếp tục chung sống và có đăng ký kết hôn tại UBND xã C, huyện C, tỉnh Trà Vinh năm 2021. Thời gian chung sống vợ chồng lại thường xuyên cự cãi ông đã cho bà Thạch Thị Sa Q rất nhiều cơ hội sửa đổi nhưng vẫn không thay đổi. Ông và bà Thạch Thị Sa Q đã không còn chung sống với nhau từ tháng 10 năm 2024 cho đến nay.

Nay ông xác định là ông không còn tình cảm với bà Thạch Thị Sa Q. Nay bà Thạch Thị Sa Q yêu cầu ly hôn thì ông cũng thống nhất được ly hôn với bà Thạch Thị Sa Q.

Về nuôi con chung: Ông yêu cầu được nuôi dưỡng con chung tên Thạch Thị V Nê Ta, sinh ngày 07/01/2012 và không yêu cầu bà Thạch Thị Sa Q cấp dưỡng nuôi con. Ông thống nhất giao con chung tên Thạch Thị Rô S, sinh ngày 27/02/2022 cho chị Thạch Thị Sa Q trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục ông không cấp dưỡng nuôi con.

Về chia tài sản: Ông không tranh chấp nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không yêu cầu nên Tòa án không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ý kiến của Thạch Thị Vành Nê T như sau: Vành Nê Ta là con của ông Thạch K và bà Thạch Thị Sa Q. Nay cha mẹ ly hôn Vành Nê Ta có nguyện vọng sống với cha.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Kè phát biểu quan điểm:

Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử vào nghị án là đúng với quy định của Bộ luật tố tụng dân

sự. Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng thì nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 28, 35, 39, 147; khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228; khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 51; 56; 81; 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn. Về hôn nhân: Cho bà Thạch Thị Sa Q được ly hôn với ông Thạch K. Về con chung: Giao con chung tên Thạch Thị V Nê Ta, sinh ngày 7/01/2012 cho ông Thạch K trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục; giao con chung Thạch Thị Rô S, sinh ngày 27/2/2022 cho bà Thạch Thị Sa Q trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục; cũng phù hợp với nguyện vọng của con tên Thạch Thị Vành Nê T. Về vấn đề cấp dưỡng nuôi con: Bà Thạch Thị Sa Q và ông Thạch K không yêu cầu nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết. Về tài sản chung: Bà Thạch Thị Sa Q và ông Thạch K không tranh chấp, không yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết. Về nợ chung: Bà Thạch Thị Sa Q và ông Thạch K khai không có nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết. Về án phí: Buộc bà Thạch Thị Sa Q phải nộp án phí hôn nhân sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết vụ án: Căn cứ vào đơn khởi kiện của bà Thạch Thị Sa Q; lời trình bày của các đương sự cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án xác định quan hệ pháp luật của vụ án này là “Ly hôn, tranh chấp nuôi con” theo quy định tại Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn trong vụ án là ông Thạch K có hộ khẩu thường trú tại huyện C, tỉnh Trà Vinh nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh theo quy định tại các Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng: Ông Thạch K là bị đơn trong vụ án vắng mặt và có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt ông Thạch K là phù hợp với quy định pháp luật.

[3] Về hôn nhân: Xét thấy, bà Thạch Thị Sa Q và ông Thạch K đều khai nhận anh bà chung sống với nhau vào có đăng ký kết hôn tại UBND xã C là phù hợp với quy định tại Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình nên hôn nhân của bà Q và ông K được công nhận là hôn nhân hợp pháp.

[4] Nguyên nhân mâu thuẫn dẫn đến việc yêu cầu ly hôn là do bà Thạch Thị Sa Q và ông Thạch K không hợp nhau, vợ chồng không quan tâm, chăm sóc nhau, tình cảm vợ chồng ngày càng lạnh nhạt và cũng không còn chung sống với nhau. Bà

Sa Q yêu cầu được ly hôn với ông K và ông K cũng thống nhất ly hôn với bà Q. Quá trình giải quyết vụ án Tòa án cũng đã tạo điều kiện hòa giải động viên cho bà Thạch Thị Sa Q và ông Thạch K đoàn tụ lại với nhau và cùng nhau chung sống để xây dựng hôn nhân hạnh phúc nhưng ông K không đến Tòa hòa giải, cho thấy ông K đã không còn quan tâm đến cuộc sống hôn nhân. Xét thấy, mâu thuẫn giữa bà Sa Q và ông K đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, tiếp tục kéo dài cuộc sống hôn nhân cũng không có ý nghĩa. Căn cứ vào Điều 51; 56 Luật Hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Sa Q là phù hợp quy định pháp luật.

[5] Về con chung: Bà Thạch Thị Sa Q và ông Thạch K thống nhất giao con chung Thạch Thị V Nê Ta, sinh ngày 7/01/2012 cho ông Thạch K trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục; giao con chung Thạch Thị Rô S, sinh ngày 27/2/2022 cho bà Thạch Thị Sa Q trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục; cũng phù hợp với nguyện vọng của con tên Thạch Thị Vinh Nê T. Xét thấy, ý kiến thỏa thuận về nuôi con giữa bà Sa Q và ông K là tự nguyện và phù hợp quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Về vấn đề cấp dưỡng nuôi con: Bà Thạch Thị Sa Q và ông Thạch K không yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[6] Về tài sản chung: Bà Thạch Thị Sa Q và ông Thạch K thống nhất không tranh chấp, không yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[7] Về nợ chung: Bà Thạch Thị Sa Q và ông Thạch K khai không có nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[8] Về án phí: Buộc bà Thạch Thị Sa Q phải nộp án phí hôn nhân sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy quan điểm của vị đại diện Viện kiểm sát về việc giải quyết vụ án là phù hợp nên được chấp nhận.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28; Điều 35; Điều 39; Điều 147; Điều 227; Điều 228; khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều 51; Điều 56; Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ vào Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Thạch Thị Sa Q.

Về hôn nhân: Cho bà Thạch Thị Sa Q được ly hôn với ông Thạch K.

Về con chung: Giao con chung tên Thạch Thị V Nê Ta, sinh ngày 7/01/2012 cho ông Thạch K trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục; giao con chung tên Thạch Thị Rô S, sinh ngày 27/2/2022 cho bà bà Thạch Thị Sa Q chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục; cũng phù hợp với nguyện vọng của con tên Thạch Thị Vành Nê T.

Về vấn đề cấp dưỡng nuôi con: Bà Thạch Thị Sa Q và ông Thạch K không yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con.

Về tài sản chung: Bà Thạch Thị Sa Q và ông Thạch K thống nhất không tranh chấp, không yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

Về nợ chung: Bà Thạch Thị Sa Q và ông Thạch K khai không có nên Tòa án không xem xét giải quyết.

Về án phí: Buộc bà Thạch Thị Sa Q phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng; nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0008738 ngày 21 tháng 10 năm 2024 của Cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cầu Kè; bà Q đã nộp đủ án phí.

Về quyền kháng cáo: Bà Thạch Thị Sa Q và ông Thạch K được kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Cầu Kè;
- Chi cục THADS huyện Cầu Kè;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Mỹ Ai